TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/QĐ-TA	*Sơn La, ngày 07 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - SƠN LA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Ông Lường Tiến Hải.

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Trí Danh - Thư ký Tòa án.

Ngày 07/01/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La. Tiến hành phiên họp xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Theo Quyết định mở phiên họp số: 24/2026/QĐ-TA ngày 07/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La đối với:

Cà Văn L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 08/06/2000; số định danh cá nhân: 014200001809; nơi cư trú: Bản H, xã T, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án: 02; Tiền sự: Không; Con ông: Cà Văn P, sinh năm 1975 (đã chết) và bà Lò Thị H, sinh năm 1979; Người bị đề nghị Cà Văn L có mặt tại phiên họp.

Người đề nghị: Ông Phương Đăng Cường – Chức vụ: Trưởng Công an xã T, tỉnh Sơn La.

Người được ủy quyền: Ông Vũ Hoàng Ngọc – Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã T, tỉnh Sơn La (Theo văn bản ủy ngày 07/01/2026), có mặt tại phiên họp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La tham gia phiên họp: Ông Vừ Bả Ly - Kiểm sát viên, có mặt tại phiên họp.

Những người tham gia khác: Ông Nguyễn Xuân Thu – Công an xã T, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên họp.

Bà Lò Thị H, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Bản H, xã T, tỉnh Sơn La (Là mẹ của người bị đề nghị Cà Văn L), có mặt tại phiên họp

NHẬN THẤY:

Ngày 07/11/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 1083/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 đối với Cà Văn L với thời hạn 01 năm, kể từ ngày 07/11/2025. Ngày 05/01/2026, Cà Văn L trình bày về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như sau: Ngày 05/01/2026 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là ma túy

loại Heroine và hồng phiến bằng hình thức đốt hít, tần suất sử dụng 02 lần/ 01 tuần. Lý do sử dụng là Cà Văn L thừa nhận nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay. Ngày 06/01/2026 Công an xã T, tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã T tiến hành xét nghiệm đối với Cà Văn L, qua xét nghiệm Cà Văn L dương tính với chất ma túy.

Ngày 06/01/2026 Công an xã T, tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã T, tỉnh Sơn La để xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 07/01/2026 Trạm y tế xã T, tỉnh Sơn La xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Cà Văn L. Kết quả xác định Cà Văn L có nghiện ma túy nhóm MOP. Ngày 07/01/2026 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số: 11/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Cà Văn L.

Xét hành vi của Cà Văn L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 07/01/2026, Trưởng Công an xã T, tỉnh Sơn La đề nghị đưa Cà Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp ý kiến của người đề nghị Công an xã T, tỉnh Sơn La đề nghị đưa Cà Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Tại phiên họp ý kiến người bị đề nghị anh Cà Văn L nhất trí và xin giảm thời gian cai nghiện.

Ý kiến của ông Nguyễn Xuân Thu, Công an xã tham gia: Cà Văn L là đối tượng nghiện mà túy với tần suất sử dụng 02 lần/01 tuần và luôn chấp hành các quy định pháp luật tại địa phương. Đề nghị đưa Cà Văn L vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Ý kiến của gia đình: Đề nghị đưa Cà Văn L vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tố tụng được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân; Luật Phòng chống ma túy, Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Người bị đề nghị Cà Văn L chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong quá trình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ do Công an xã T, tỉnh Sơn La lập. Trên cơ sở xem xét toàn diện hồ sơ, ý kiến của người đề nghị Trưởng Công an xã T, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của cán bộ Công an xã T và của người bị đề nghị tại phiên họp.

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị Cà Văn L có năng lực trách nhiệm hành chính, Cà Văn L là người nghiện ma túy, đã được áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Sơn La. Ngày 05/01/2026 Cà Văn L bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy. Ngày 07/01/2026, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T, tỉnh Sơn La xác định: Cà Văn L có nghiện ma túy nhóm MOP. Ngày 07/01/2026 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Sơn La ra quyết định số: 11/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Cà Văn L. Cà Văn L thừa nhận nghiện ma túy, chưa đi cai nghiện ma túy, không thực hiện, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Từ các căn cứ trên xác định việc cơ quan đề nghị lập hồ sơ và đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn L là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, giải quyết vụ việc Cà Văn L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính. Ngoài ra Cà Văn L tần suất sử dụng ma túy ít và luôn chấp hành các quy định pháp luật tại địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với Cà Văn L được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét trình tự hồ sơ do người đề nghị lập đã đúng trình tự theo quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 21, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Căn cứ vào Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy nhà nước.

Căn cứ Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15; ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển,Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12

tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

Chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an xã T, tỉnh Sơn La đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn Quang.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Cà Văn L; trú tại: Bản Hua Nà, xã T, tỉnh Sơn La.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng. Thời hạn được tính từ ngày 07/01/2026, được trừ đi 01 (một) ngày để xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có quyền khiếu nại, Người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La có quyền kháng nghị quyết định của Toà án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Sơn La, Công an xã T, tỉnh Sơn La tổ chức thi hành đưa Cà Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La; địa chỉ: Bản Mạt, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La.

Trường hợp Cà Văn L không chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Công an xã T quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế cần thiết theo quy định của pháp luật để đưa người phải chấp hành đến cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện KSND khu vực 2 – Sơn La;
- Công an xã T, tỉnh Sơn La;
- Người bị áp dụng quyết định;
- UBND xã T, tỉnh Sơn La;
- Cơ sở cai nghiện ma túy;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Tiến Hải